

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĂN LÃNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST
Ngày 12-10-2021
V/v xin ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĂN LÃNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Lợi

Bà Lương Thị Phụng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Chu Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 10 năm 2021 tại Tòa án nhân dân huyện Văn Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/TLST-HNGĐ, ngày 22 tháng 7 năm 2021 về việc "xin ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2021/QĐXXST-HNGĐ, ngày 06 tháng 9 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 23 tháng 9 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Minh T, sinh năm 1977; có đơn xin xét xử vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn *, xã T, huyện B, thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1979; vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn C (nay là thôn T), xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo nội dung đơn khởi kiện đề ngày 25-6-2021, bản tự khai anh Nguyễn Minh T trình bày:

Về hôn nhân: Anh và chị Hoàng Thị T có kết hôn với nhau ngày 22-9-2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, thành phố Hà Nội; hai vợ chồng tự nguyện tìm hiểu, sau khi cưới nhau vợ chồng chung sống hạnh phúc được hai năm; sau đó bất đồng quan điểm sống do tính cách không hòa hợp; hai vợ chồng

đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Nay anh Nguyễn Minh T xác định tình cảm vợ chồng không còn và yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Hoàng Thị T.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn chị Hoàng Thị T đã được biết việc Tòa án thụ lý giải quyết vụ án hôn nhân và gia đình nhưng không tham gia tố tụng. Qua xác minh tại Ủy ban nhân dân xã H, tỉnh Lạng Sơn, thấy rằng chị Hoàng Thị T hiện nay có chỗ ở tại thôn C (nay là thôn T), xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn nhưng thường đi làm ăn xa, không báo cáo chính quyền là đi đâu, thỉnh thoảng chị Hoàng Thị T có về nhà lần gần đây nhất chị Hoàng Thị T về nhà là ngày 09-8-2021. Mẹ đẻ của chị Hoàng Thị T là bà Hoàng Thị N cho biết về những mâu thuẫn trong quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T bà cũng không biết rõ vì anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T không chung sống với bà, tuy nhiên chị Hoàng Thị T hiện nay đã về sinh sống tại thôn C (nay là thôn T), xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn, hiện nay chị Hoàng Thị T đi làm ăn ở nhiều nơi và không nói cho gia đình biết nơi làm việc; bà vẫn thường xuyên liên lạc với chị Hoàng Thị T qua điện thoại.

Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án và triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng chị Hoàng Thị T không đến Tòa án. Tòa án thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hợp lệ cho chị Hoàng Thị T nhưng chị Hoàng Thị T cố tình vắng mặt không đến Tòa án để thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử nhưng tại phiên tòa ngày 23-9-2021 chị Hoàng Thị T vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, chị Hoàng Thị T vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật, viết bản tự khai và cung cấp các tài liệu, chứng cứ theo quy định của pháp luật; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 51; Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình; căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 227; Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 5

Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của anh Nguyễn Minh T. Anh Nguyễn Minh T được ly hôn với chị Hoàng Thị T.

Về con chung: Không có

Về tài sản chung: Không có.

Về nợ chung: Không có.

Về án phí: Anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Minh T có đơn xin xét xử vắng mặt. Chị Hoàng Thị T đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt không có lý do, Tòa án đã thực hiện thủ tục niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định. Căn cứ theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn anh Nguyễn Minh T, bị đơn chị Hoàng Thị T. Trong quá trình giải quyết vụ án xin ly hôn anh Nguyễn Minh T có đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội giải quyết việc ly hôn với chị Hoàng Thị T; Tòa án nhân dân huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội đã thụ lý vụ án và ra Quyết định chuyển vụ án số 240/2021/QĐ-CVA ngày 16-7-2021 đến Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn để giải quyết theo thẩm quyền vì chị Hoàng Thị T hiện nay cư trú tại thôn C (nay là thôn T), xã H, huyện V, tỉnh Lạng Sơn; căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân huyện Văn Lãng, tỉnh Lạng Sơn.

[2] Về quan hệ tranh chấp: Anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T sống chung với nhau có đăng ký kết hôn và có yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn theo khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có giấy chứng nhận đăng ký kết hôn ngày 22-9-2010 tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, thành phố Hà Nội, như vậy quan hệ hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T là hợp pháp.

[4] Về yêu cầu xin ly hôn: Anh Nguyễn Minh T cho rằng vợ chồng bất đồng quan điểm, do tính cách không hợp nhau nên không hòa hợp được, thường hay xảy ra xô xát; anh và chị Hoàng Thị T đã ly thân từ năm 2013 cho đến nay. Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập hợp lệ chị Hoàng Thị T nhiều lần để giải quyết vụ án và hòa giải tháo gỡ những vướng mắc trong quan

hệ hôn nhân để hai vợ chồng về đoàn tụ tiếp tục cuộc sống hôn nhân nhưng chị Hoàng Thị T vắng mặt không có lý do. Tại phiên tòa hôm nay anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T đều vắng mặt, tại bản khai và tại đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh Nguyễn Minh T vẫn đề nghị được ly hôn chị Hoàng Thị T, Hội đồng xét xử nhận thấy hôn nhân giữa anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó anh Nguyễn Minh T yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với chị Hoàng Thị T có căn cứ phù hợp Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về con chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về nợ chung: Anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T, không có nợ chung nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn và án phí cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

[9] Ý kiến của Kiểm sát viên về việc giải quyết vụ án về quan hệ hôn nhân là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51; Điều 56; Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; Điều 271; Điều 273; Điều 227; khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 và điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện về việc xin ly hôn của anh Nguyễn Minh T. Anh Nguyễn Minh T được ly hôn với chị Hoàng Thị T. (*Giấy chứng nhận kết hôn số 38, ngày 22-9-2010 của Ủy ban nhân dân xã T, huyện B, thành phố Hà Nội*).

2. Về án phí: Anh Nguyễn Minh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng để sung ngân sách Nhà nước,

được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số AA/2020/0059665 ngày 29-6-2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Minh T và chị Hoàng Thị T vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Văn Lãng;
- THADS thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- UBND xã T, H. B, Hà Nội.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thùy Linh